

Số: 159/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1995; Trú tại: thôn C, xã C, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Anh Hà Công Đ, sinh năm 1994; Trú tại: thôn C, xã C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1995; trú tại: thôn C, xã C, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Anh Hà Công Đ, sinh năm 1994; trú tại: thôn C, xã C, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Hà Công Đ thuận tình ly hôn

- Về con chung: Anh Hà Công Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo

dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Thị Kim N sinh ngày 10/10/2018 và cháu Hà Thị Trà M sinh ngày 28/6/2014, cho đến khi cháu N, cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Phương A cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Đ số tiền 1.000.000 đồng/con/tháng (tức 2.000.000 đồng/02 con/tháng) từ tháng 12/2025 cho đến khi cháu N, cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Phương A có quyền thăm con chung, không ai được cản trở quyền này. Hai bên có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương A nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003569 ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh

